

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hạn chế và kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông tạo môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nhằm bảo đảm sức khỏe và tính mạng trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức của cộng đồng, trẻ em và tăng cường sự ủng hộ của chính quyền các cấp về công tác phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở biết kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, các quy định về an toàn giao thông đường bộ đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước đạt 60% năm 2025 và 70% năm 2030; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở biết bơi an toàn đạt 50% năm 2025 và 60% năm 2030.

- Đảm bảo 100% trẻ em sử dụng áo phao khi tham gia giao thông đường thủy.

- Có 90% cha, mẹ và người chăm sóc trẻ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em.

- Có 100% các xã, thị trấn ban hành kế hoạch phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn đến năm 2030 và kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em hàng năm. 100% các xã, thị trấn ban hành kế hoạch và tổ chức thí điểm mô hình dạy bơi an toàn cho trẻ em, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

Mục tiêu 2: Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan trong công tác phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Đảm bảo 100% cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Đến năm 2025 có 65% và năm 2030 có 90% công tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở được tập huấn các kiến thức kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Đến năm 2025 có 70% và năm 2030 có 90% cán bộ làm công tác liên quan đến trẻ em tại cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Đến năm 2025 có 90% và năm 2030 có 100% nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

- Đảm bảo 100% xã, thị trấn triển khai thu thập thông tin, dữ liệu, theo dõi, giám sát, đánh giá về phòng, chống tai nạn thương tích.

Mục tiêu 3: Xây dựng môi trường an toàn trong gia đình, trường học và tại cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích, giảm tỉ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em.

- Tỷ lệ ngôi nhà có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn đạt 60% năm 2025 và 80% vào năm 2030. Tỷ lệ trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn đạt 85% năm 2025 và 100% năm 2030. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em đạt 60% năm 2025 và 80% năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống 400/100.000 trẻ em năm 2025 và 350/100.000 trẻ em năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống 10/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 8/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Đến năm 2025 giảm 20% và năm 2030 giảm 30% số trẻ em bị tử vong do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2020.

- Đến năm 2025 giảm 10%, năm 2030 giảm 15% số trẻ em bị tử vong do đuối nước so với năm 2020.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

1. Đối tượng

- Lãnh đạo cấp ủy và Chính quyền cơ sở; các lực lượng xã hội, trọng tâm là ở khu dân cư, địa bàn trọng điểm nơi thường xuyên xảy ra tai nạn, thương tích trẻ em; các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

- Các tình nguyện viên, tuyên truyền viên, các bậc cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, các thầy cô giáo và trẻ em.

2. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn huyện, trong đó ưu tiên hỗ trợ tập trung cho các xã, thị trấn khu dân cư thường xuyên xảy ra tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Thời gian: Giai đoạn 10 năm, từ năm 2021 đến năm 2030.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em. Xây dựng tài liệu và các sản phẩm tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thí điểm và nhân rộng các mô hình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em; áp dụng các công nghệ mới trong hoạt động hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, nhân viên y tế thôn và các đoàn thể liên quan.

4. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em

- Xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, tích trẻ em: triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá phù hợp cho giai đoạn 2021-2030; tổ chức triển khai các hoạt động can thiệp và tư vấn trực tiếp tại các gia đình, nhằm loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình; nghiên cứu, phát triển và hướng dẫn sử dụng các thiết bị an toàn trong gia đình; biên soạn tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các ngôi nhà đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em: hoàn thiện và nhân rộng mô hình Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng trường mầm non an toàn, trường tiểu học và trung học cơ sở an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các tiêu chuẩn trường học an toàn cho học sinh, giáo viên; cải tạo, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học; biên soạn tài liệu hướng dẫn và tổ chức các lớp tập huấn về các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thiết lập hệ thống theo dõi, ghi chép, giám sát và báo cáo về trường học an toàn.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình xã đạt tiêu chí cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em: tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại xã, thị trấn; kiện toàn mạng lưới sơ cấp cứu, chăm sóc y tế cho trẻ em bị tai nạn thương tích; kiểm soát và giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích, tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em tại xã; nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em tại xã và cho cán bộ tại xã, phùng xây dựng tiêu chí đánh giá xã, phùng đạt cộng đồng an toàn và quy trình triển khai phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện mô hình; tổ chức giám sát, đánh giá và công nhận xã đạt cộng đồng an toàn; theo dõi, thu thập thông tin và báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em tại xã.

- Xây dựng Mô hình dạy bơi cho trẻ em; dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước; kỹ năng cứu đuối cho trẻ em. Hướng dẫn dạy bơi cho trẻ em, thí điểm xây dựng, quản lý và vận hành bể bơi dành cho trẻ em vùng khó khăn.

- Lồng ghép công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng Cộng đồng an toàn của ngành y tế.

5. Các can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, bỏng, súc vật cắn.

- Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em: Tổng kết, hoàn thiện, nhân rộng mô hình An toàn giao thông đường bộ cho trẻ em tại các trường học; tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em; vận động trẻ em đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông; nghiên cứu, rà soát và hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị an toàn khi tham gia giao thông đường bộ cho trẻ em; rà soát và hoàn thiện các quy định về an toàn giao thông đường bộ; kiểm tra, giám sát về thực hiện các quy định an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em và bảo đảm an toàn xe đưa đón học sinh; xây dựng tài liệu và hướng dẫn trẻ em đi xe đạp đúng quy định.

- Phòng, chống đuối nước trẻ em: Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống đuối nước trẻ em; tổ chức các hoạt động can thiệp giảm nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em; kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ bảo đảm an toàn cho trẻ em trong môi trường nước; kiện toàn và tổ chức tập huấn cho đội ngũ hướng dẫn viên dạy bơi an toàn cho trẻ em, nhân viên cứu hộ bể bơi; thí điểm và nhân rộng các lớp dạy bơi an toàn và chỉ đạo nhân rộng trên toàn tỉnh; triển khai các can thiệp phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn phòng, chống đuối nước trẻ em; sử dụng các thiết bị an toàn trong môi trường nước cho trẻ em; rà soát, hoàn thiện các quy định về an toàn giao thông đường thủy và an toàn trong môi trường nước cho trẻ em; thí điểm các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em tại cộng đồng và đánh giá nhân rộng các mô hình; rà soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường thủy bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; kiểm tra các phương tiện vận chuyển đường thủy, các khu vui chơi, thể thao dưới nước có trẻ em.

- Phòng, chống ngã cho trẻ em: Thực hiện hiệu quả các chính sách nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ em ở khu dân cư, nhà ở và tại cộng đồng; hướng dẫn kỹ năng bảo đảm an toàn phòng, chống ngã cho trẻ em; xây dựng tài liệu và hướng dẫn và thí điểm các mô hình phòng, chống ngã cho trẻ em tại gia đình và cộng đồng; tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định về an toàn phòng, chống ngã cho trẻ em.

- Phòng, chống bỏng: Xây dựng bộ tài liệu đạt chuẩn về an toàn phòng, chống bỏng cho trẻ em; hướng dẫn xây dựng thí điểm các mô hình phòng, chống bỏng cho trẻ em tại gia đình và cộng đồng; hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức kỹ năng về phòng, chống bỏng và sơ cấp cứu khi bị bỏng; tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định về an toàn phòng, chống cháy nổ và phòng, chống bỏng cho trẻ em.

- Phòng chống súc vật cắn: Kiểm soát chặt chẽ các quy định về chăn nuôi gia súc đảm bảo nguyên tắc phòng, chống súc vật cắn cho trẻ em tại gia đình và cộng đồng. Biên soạn bộ tài liệu đầy đủ và hướng dẫn kỹ năng an toàn phòng, chống súc vật cắn cho trẻ em; tổ chức kiểm tra, giám sát các quy định về an toàn phòng, chống súc vật cắn cho trẻ em. Xây dựng ngôi nhà an toàn, nhất là các ngôi nhà vùng nông thôn đảm bảo an toàn, phòng chống động vật cắn.

6. Phát triển mạng lưới, đẩy mạnh hợp tác liên ngành trong phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em: truyền thông, nâng cao năng lực, hướng dẫn kỹ thuật triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, triển khai các can thiệp phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; chia sẻ thông tin, nghiên cứu xây

dựng cơ chế phối hợp công tác trong phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hàng năm tổ chức tổng kết và kiểm tra, giám sát liên ngành tại các địa phương.

7. Bảo đảm các điều kiện về sơ cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn và điều trị giúp giảm tử vong, khuyết tật và các tổn thất về sức khoẻ cho trẻ em do tai nạn thương tích.

8. Xây dựng chỉ tiêu và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em: thực hiện nghiên cứu khảo sát đánh giá về tình hình thực hiện chương trình; áp dụng công nghệ thông tin, đưa các chỉ tiêu về tai nạn thương tích trẻ em trong bộ chỉ tiêu về trẻ em.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, vai trò trách nhiệm của chính quyền các cấp đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong việc triển khai và bố trí nguồn lực thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong việc chủ động phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thực hiện hiệu quả các chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, tiêu chuẩn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá về việc thực hiện kế hoạch. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Đổi mới, mở rộng, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa về nội dung, phương thức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong đó chú trọng truyền thông cho các đối tượng trẻ em có nguy cơ cao, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cộng đồng.

3. Tăng cường cải tạo môi trường, loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em và các can thiệp phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong đó ưu tiên triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống các tai nạn, thương tích hàng đầu gây tử vong cho trẻ em bao gồm đuối nước, tai nạn giao thông đường bộ, ngã, bỏng và súc vật cắn. Quan tâm công tác tư vấn, hướng dẫn, giáo dục các kiến thức, kỹ năng về phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trực tiếp tại cộng đồng. Bảo đảm các điều kiện về sơ cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn và điều trị giúp giảm tử vong, khuyết tật cho trẻ em.

4. Quan tâm củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan đến công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Chú trọng việc đào tạo, tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã và cơ sở. Xây dựng khung Chương trình, chuẩn hóa tài liệu đào tạo về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp. Huy động nguồn lực cho chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em từ các nguồn của trung ương, địa phương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong, ngoài nước và cộng đồng để bảo đảm nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình. Tăng cường quản lý, giám sát và sử dụng có hiệu

quả các nguồn kinh phí đầu tư cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Chủ động tìm kiếm, đề xuất và quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các dự án viện trợ cho chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Tăng cường vận động các tổ chức xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp tham gia trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật và kỹ năng quản lý cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tổ chức các hoạt động học tập kinh nghiệm mô hình hay, mô hình sáng tạo trong phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí hỗ trợ các mục tiêu từ Trung ương cho Chương trình bảo vệ trẻ em hàng năm.

2. Kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương chi cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm.

3. Nguồn xã hội hóa vận động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện ủng hộ các hoạt động bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện:

- Triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước và tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Chủ trì triển khai mô hình “Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em”.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Lồng ghép các nguồn lực, thẩm định và tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách. Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phân bổ chi tiết dự toán kinh phí ngân sách trung ương cấp thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp báo cáo dự toán, hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan vận động các nguồn lực hỗ trợ để triển khai thực hiện các hoạt động và giải pháp của kế hoạch.

3. Trung tâm Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện cấp cứu, điều trị trẻ em bị tai nạn, thương tích, cải thiện hệ thống sơ cấp cứu trước khi đến bệnh viện, chăm sóc chấn thương thiết yếu và phục hồi chức năng.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế thôn bản về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Đầu tư, cải thiện hệ thống sơ cấp cứu trước khi đến Trung tâm Y tế, chăm sóc chấn thương thiết yếu và phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

- Triển khai thực hiện mô hình “Cộng đồng an toàn phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em”.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh về phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em. Lồng ghép công tác phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em vào chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa, chương trình học kỹ năng sống cho học sinh.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai sâu, rộng, thường xuyên và hiệu quả về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Triển khai thực hiện mô hình “Trường học an toàn, nhà trẻ mẫu giáo an toàn” phòng tránh tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Trung tâm Văn hóa, TT-TT

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tập huấn, huấn luyện phổ cập bơi, phương pháp sơ cứu ban đầu người bị đuối nước cho đội ngũ giáo viên thể dục trong trường học, cán bộ văn hóa xã, thị trấn; cộng tác viên các Câu lạc bộ bơi lội, khu vui chơi giải trí có bể bơi.

- Tăng cường quản lý bể bơi đảm bảo an toàn cho trẻ em. Hàng năm, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức giải bơi cứu đuối cùng với giải bơi thiếu niên, nhi đồng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 (theo Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, trình UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền, trong đó có nội dung về thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Thẩm định, cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh có nội dung liên quan đến chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em huyện Si Ma Cai.

- Chủ trì triển khai thực hiện mô hình “Khu du lịch an toàn” phòng, chống tai nạn thương tích.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Chủ trì phối hợp triển khai thực hiện công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em.

- Triển khai tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa cũng như phòng, chống đuối nước trẻ em; tham mưu cho Ban an toàn giao thông huyện tổ chức phát động chương trình an toàn giao thông đường thủy, đường bộ phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ em.

- Chỉ đạo các đơn vị, nhà thầu thi công các dự án đầu tư xây dựng, công trình giao thông đảm bảo an toàn cho trẻ em. Tăng cường kiểm tra, bổ sung biện pháp an toàn và biển cảnh báo nguy hiểm đối với vị trí tiềm ẩn nguy cơ không an toàn cho trẻ em, như có hố sâu bị ngập nước có nguy cơ dẫn đến đuối nước cho trẻ em tại công trình đang được thi công, xây dựng. Rà soát, điều chỉnh quy chuẩn về cửa sổ, lan can, cầu thang trong các công trình giao thông, xây dựng đảm bảo an toàn và phù hợp với mọi lứa tuổi, nhất là an toàn đối với trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của các cầu, ngầm, tràn... để đảm bảo an toàn giao thông trong mùa mưa lũ. Phối hợp với các lực lượng, đặc biệt là Thanh tra giao thông tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Công an huyện

- Chủ trì việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội; kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác đào tạo tập huấn kỹ năng tổ chức hoạt động đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên đường bộ, đường thủy nội địa. Tiếp tục xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đội tự quản về an ninh trật tự trong tổ chức, hướng dẫn trẻ em qua, lại trên các phương tiện chở khách bằng phương tiện công cộng.

- Thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn; thiết lập hệ thống thống kê, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em liên quan đến tai nạn giao thông, tai nạn do cháy nổ, do các hành vi xâm hại trẻ em.

9. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Chữ thập đỏ huyện, Huyện Đoàn

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan, tiếp tục tăng cường lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về các kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em đến hội viên; phối hợp với các ngành chức năng có liên quan để tổ chức thực hiện và giám sát các đơn vị, địa phương thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tổ chức tuyên truyền phổ biến cho các hội viên về vai trò trách nhiệm trong việc tham gia thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em đoạn 2021-2030 tại địa phương. Phối hợp với các ngành chức năng xây dựng môi trường an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em như: Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, nhà trẻ, mẫu giáo an toàn, Cộng đồng an toàn... Hàng năm,

chỉ đạo xét và cấp Giấy chứng nhận ngôi nhà an toàn cho trẻ em trên địa bàn xã, thị trấn.

- Kiểm tra, đôn đốc các hoạt động về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước và tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại địa phương.

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện tốt các nội dung, hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích ở địa phương.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hàng năm, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bảo vệ trẻ em gửi về huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, như sau:

- Báo cáo 6 tháng: Trước **ngày 10/5**.

- Báo cáo năm: Trước **ngày 10/10**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em huyện Si Ma Cai giai đoạn 2021 - 2030, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Đình Hạnh